

**BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC  
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GIAO THÔNG SÓC TRĂNG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM  
NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM  
GIA ĐẤU GIÁ.**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC  
TẠI  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GIAO  
THÔNG SÓC TRĂNG**



❖ **Tổ chức bán cổ phần**

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía nam  
Tầng 03 Tòa nhà ITAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-8) 299 2082 Fax: (84-8) 299 2085

**VI**Securities

CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

❖ **Tổ chức tư vấn**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam tại Thành Phố Hồ Chí Minh  
Số 09, Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại : (84-8) 3915 2930 Fax : (84-8) 3915 2931

## CHÀO BÁN CỔ PHẦN THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng  
Vốn điều lệ hiện tại : 6.000.000.000 đồng  
Giấy chứng nhận ĐKKD : số 2200219360 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Sóc Trăng cấp, đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 3 năm 2004 . Đăng ký thay đổi lần thứ 6 , ngày 12 tháng 01 năm 2011

Tổng số cổ phần : 60.000 cổ phần

### ***Thông tin về đợt chào bán***

Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng  
Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần.  
Tổng số lượng chào bán : 24.000 cổ phần (Tương đương 40 % vốn điều lệ)  
Tổng giá trị chào bán : 2.400.000.000 đồng

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

Tên công ty : **Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam tại Thành Phố Hồ Chí Minh**  
Địa Chỉ : Số 9 Nguyễn Công Trứ , Quận 1, TP.HCM.  
Điện thoại : (08) 39152930 Fax: (08) 39152931  
Website : [www.vise.com.vn](http://www.vise.com.vn)

### **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

Tên công ty : **Công Ty TNHH BDO Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ**  
Địa chỉ : 106 Nguyễn An Ninh TP. Cần Thơ  
Điện thoại : 0 710 382 7888 Fax: 0 710 382 3209  
Website : [www.bdo.vn](http://www.bdo.vn)

# MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ</b>	<b>1</b>
<b>II.</b>	<b>CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b>	<b>2</b>
1.	Rủi ro về kinh tế	2
2.	Rủi ro lạm phát	2
3.	Rủi ro về luật pháp	2
4.	Rủi ro về thị trường	3
5.	Rủi ro của đợt chào bán	3
6.	Rủi ro khác	3
<b>III.</b>	<b>NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>	<b>4</b>
1.	Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng	4
2.	Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam	4
<b>IV.</b>	<b>CÁC KHÁI NIỆM</b>	<b>4</b>
<b>V.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY</b>	<b>5</b>
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển	5
1.2.	Giới thiệu về Công ty	6
2.	Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty	7
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên	10
4.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ	10
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán	10
6.	Hoạt động kinh doanh	11
6.1.	Sản phẩm dịch vụ chính	11
6.2.	Doanh thu qua các năm	11

6.3. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất	12
Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu :	13
6.4. Chi phí sản xuất	13
6.5. Trình độ công nghệ	14
6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm và dịch vụ	14
6.7. Quảng bá thương hiệu	15
6.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	15
6.9. Các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết trong năm 2011	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	16
7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	16
7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2011	17
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	17
8.1. Vị thế của Công ty trong ngành	17
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	18
9. Chính sách đối với người lao động	18
9.1. Số lượng người lao động trong Công ty	18
9.2. Chính sách đối với người lao động	19
10. Chính sách cổ tức	20
11. Tình hình hoạt động tài chính	20
11.1. Các chỉ tiêu cơ bản	20
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	23
12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát	23
12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	23
12.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát	29
12.3. Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	33
13. Tài sản	34
13.1. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng	34
14. Kế hoạch kinh doanh năm 2011-2015	36
14.1 Kế hoạch về doanh thu lợi nhuận giai đoạn 2011-2015	36
14.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:	37

14.3. Định hướng phát triển giai đoạn tới	37
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	37
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán	37
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán	38
<b>VI. Thông tin về việc bán đấu giá cổ phần</b>	<b>38</b>
1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá	38
2. Mục đích của việc chào bán	38
3. Địa điểm công bố thông tin	39
4. Đăng ký mua cổ phần	39
5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá	40
6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá	41
<b>VII. PHỤ LỤC</b>	<b>42</b>
1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	
2. Phụ lục II : Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.	
3. Phụ lục III : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng	
4. Phụ lục IV : Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009, năm 2010 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2011.	

## I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Quyết định số 19/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 01/6/2009 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Quyết định số 564/QĐ-TCT ngày 25/11/2011 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng;
- Công văn số 2567/ĐTKDV-CNPN ngày 25/11/2011 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng;
- Hợp đồng kinh tế số HĐĐG 23/2010/VIS10-TVDN ngày 09/07/2010 giữa Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam tại TP.HCM với Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía Nam về dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng;

## II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế tăng trưởng là yếu tố quan trọng thúc đẩy tốc độ phát triển của tất cả các ngành, các lĩnh vực kinh tế, trong đó có ngành xây dựng.

Đối với các nước đang phát triển như Việt Nam, ngành xây dựng là một trong những ngành phản ánh động thái của nền kinh tế. Xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ của ngành này sẽ có tác động trực tiếp đến sự tăng trưởng của nền kinh tế và ngược lại.

Những năm vừa qua, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao trong các năm từ 2002-2007 (cụ thể : năm 2002 GDP tăng 7,04%, năm 2003 GDP tăng 7,23%; năm 2004 GDP tăng 7,7%, năm 2005 GDP tăng 8,4%, năm 2006 GDP tăng 8,17%, năm 2007 GDP tăng 8,48%) (nguồn : Tổng cục thống kê). Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ở mức GDP 6,23% trong năm 2008, và 5,32% trong năm 2009, 6.78% trong năm 2010 tuy giảm so với các năm trước nhưng đây là một thành tựu lớn, tạo điều kiện thuận lợi để giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội đối với Việt Nam.

Tuy nhiên, năm 2011 Việt Nam tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, thậm chí lớn hơn so với dự báo cuối năm trước về lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội. Tăng trưởng GDP có xu hướng chậm lại, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2010. Theo Bộ Kế Hoạch Và Đầu Tư cho biết, GDP 06 tháng đầu năm 2011 chỉ tăng 5,57% so với cùng kỳ năm 2010. Với kết quả này có thể cho rằng, giá trị sản xuất vẫn chưa thể phục hồi so với giai đoạn đáy suy giảm vào quý 1/2009.

### 2. Rủi ro lạm phát

Trong những năm qua, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam luôn ở mức khá cao, Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2007 tăng 12,63%, năm 2008 tăng 19,98%, năm 2009 tăng 6,88%, năm 2010 tăng 11.75% (nguồn: Tổng cục thống kê). Lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng tiêu cực cho toàn bộ nền kinh tế. Đối với các doanh nghiệp, lạm phát tăng cao sẽ đẩy giá các chi phí đầu vào tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến khả năng sinh lời của doanh nghiệp.

Riêng 07 tháng đầu năm 2011, chỉ số CPI có nhiều biến động, tăng 16.89% so với cùng kỳ năm 2010 . Tuy nhiên, CPI tháng 8 có mức tăng 0,93% so với tháng 7/2011. Đây là tháng có mức tăng CPI thấp nhất trong 11 tháng qua kể từ tháng 9/2010. Điều này, đã tạo tín hiệu tích cực cho sự ổn định kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh

ng nghiệp Việt Nam.

### 3. Rủi ro về luật pháp

Việt Nam đang trong quá trình mở cửa và hội nhập với nền kinh tế thế giới. Do vậy, hệ thống pháp luật của Nhà nước không ngừng được chỉnh sửa, bổ sung và ban hành mới. Các văn bản pháp luật của Việt Nam chưa thật sự hoàn chỉnh. Các thay đổi về luật pháp sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Là doanh nghiệp được tổ chức dưới hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng chịu ảnh hưởng của Luật Doanh Nghiệp, Luật chứng khoán... Các văn bản thi hành của Luật này còn trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 4. Rủi ro về thị trường

*Rủi ro về nguồn nguyên liệu:* Nhìn chung trong những năm gần đây, giá nguyên vật liệu ngành xây dựng có rất nhiều biến động, có những thời điểm tăng đột biến. Riêng 6 tháng đầu năm 2011, thị trường vật liệu xây dựng đã nhiều lần tăng giá do lạm phát cao kéo các nguyên liệu đầu vào tăng mạnh. Điều này gây ảnh hưởng và rủi ro rất lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.

*Rủi ro cạnh tranh:* Số lượng doanh nghiệp kinh doanh cũng lĩnh vực với Công ty CP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng trên địa bàn khá nhiều. Ngoài ra, còn phải kể đến các doanh nghiệp hoạt động xây dựng có tiềm lực mạnh cả về năng lực và vốn ở các tỉnh lân cận như: Cần Thơ, Bạc Liêu... Trong khi đó, quy mô vốn của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng còn khá thấp, điều này gây nhiều khó khăn cho Công ty trong việc cạnh tranh và tham gia đấu thầu các hợp đồng, đặc biệt là các hợp đồng có giá trị lớn.

### 5. Rủi ro của đợt chào bán

Quan hệ cung cầu của thị trường ảnh hưởng rất lớn đến giá cổ phiếu, mối quan hệ cung cầu phụ thuộc vào các yếu tố mang tính kinh tế và cả yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Vì vậy, có thể xảy ra khả năng không bán hết số lượng cổ phần chào bán đấu giá. Tuy nhiên với mức giá khởi điểm hợp lý, Công ty tin tưởng vào sự thành công của đợt chào bán.

### 6. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.



### III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

#### 1. Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

Đại diện: Ông Lê Quang Dũng

Chức vụ: Chủ Tịch HĐQT

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

#### 2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam

Đại diện: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Chức vụ: Giám Đốc Tư vấn Doanh nghiệp

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng cung cấp.

### IV. CÁC KHÁI NIỆM

“Bản công bố thông tin”: là bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư tham khảo, đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán;

“Vốn điều lệ” : là số vốn do tất cả cổ đông góp và cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ của Công ty;

“Cổ phần” : là phần vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau;

“Cổ phiếu” : là chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ do Công ty phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty;

“Cổ đông” : là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Công ty;

“Cổ tức” : là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính;

“Năm tài chính” : là năm mười hai tháng được tính từ 00 giờ ngày 01 tháng 01 đến 24 giờ ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm.

UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Công ty : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

VIS : Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại

Thành Phố Hồ Chí Minh

HDQT	: Hội đồng Quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
VND	: Việt Nam đồng
Tổ chức tư vấn	: Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam
BCTC	: Báo cáo tài chính
CTCP	: Công ty cổ phần
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn

## V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty CP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng được hình thành kể từ ngày 9/12/2003 theo quyết định số 518/QĐ.TCCB.03 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công Ty Quản lý Công Trình Giao Thông Sóc Trăng từ loại hình doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích thành Công Ty Cổ Phần. Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/04/2004 theo hình thức Công Ty Cổ Phần.

Theo chiến lược phát triển của công ty đồng thời nhằm mở rộng mảng tư vấn xây dựng, công ty đã thành lập công ty con, với tên gọi Công ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Sông Hậu theo quy định số 10/QĐ HDQT ngày 26/10/2005 của chủ tịch hội đồng quản trị của công ty.

Năm 2006, Công ty mở rộng đầu tư vào thị trường xây dựng nông thôn Sóc Trăng bằng cách cùng công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Nam Bộ góp vốn thành lập công ty TNHH Đầu Tư và Phát Triển Hạ Tầng Nông Thôn Sóc Trăng theo quyết định số 45/QĐ HDQT ngày 12/7/2006 của chủ tịch hội đồng quản trị công ty .

Trong nhiều năm qua dưới sự dẫn dắt của đội ngũ lãnh đạo hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành xây dựng , đặc biệt là ngành xây dựng giao thông cầu đường, Công ty đã thực hiện xây dựng nhiều dự án cấp tỉnh. Nhận bằng khen của UBND tỉnh Sóc Trăng năm 2004, năm 2005 danh hiệu “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” , năm 2006 đạt danh hiệu “tập thể

lao động xuất sắc” do UBND tỉnh trao tặng .

## 1.2. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng
- Tên tiếng Anh : Soc Trang Traffic Constuction Joint – Stock Company
- Tên viết tắt : STRACO
- Trụ sở : 556 Lý Thường Kiệt , phường 4 , Sóc Trăng
- Điện thoại : 079 361 4258 Fax: 079 361 4261
- Giấy Chứng nhận ĐKKD số 2200219360 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Sóc Trăng cấp, đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 3 năm 2004 . Đăng ký thay đổi lần thứ 6 , ngày 12 tháng 01 năm 2011
- Vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng chẵn).
- Logo Công ty :



- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
  - Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp, cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, sửa chữa máy móc thiết bị.
  - Sản xuất các cấu kiện kim loại, bán buôn xăng dầu, các sản phẩm có liên quan
  - Bán buôn sắt thép, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
  - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, sản xuất thiết bị điện, xây dựng công trình công ích , nhà các loại, các công trình kỹ thuật dân dụng khác.
  - Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước
  - Sản xuất bê tông, thạch cao, thiết bị điện chiếu sáng, khai thác cát sỏi
  - Bán buôn vật liệu xây dựng, đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
  - Vận tải, bốc xếp hàng hóa đường bộ, khai thác cát, sỏi
  - Tư vấn giám sát, thiết kế, lập quy hoạch, lập dự án đầu tư, thi công xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, quản lý dự án đầu tư, lựa chọn nhà thầu và các hoạt động liên quan khác đến hoạt động công trình.

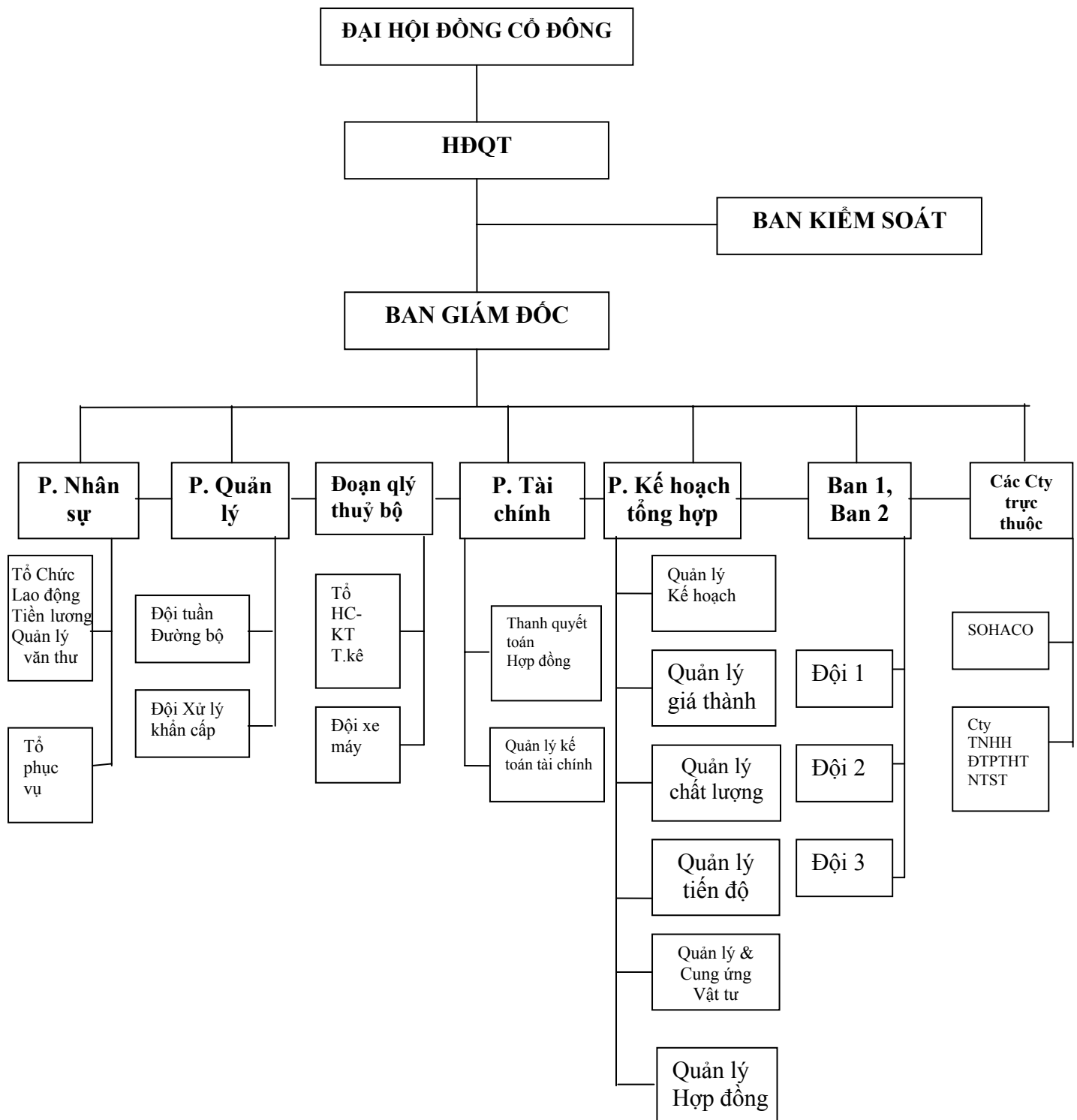
**Cơ cấu vốn cổ phần**

Tại thời điểm 10/08/2011, tổng số cổ đông của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng là 15 người, trong đó có 14 cá nhân và 1 tổ chức (SCIC). Cơ cấu vốn cổ đông như sau :

Stt	Cổ đông	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trong nước:	60.000	100,00%
	- Vốn Nhà nước (SCIC)	24.000	40,00%
	- Trong Công ty	35.262	58,77%
	- Ngoài Công ty	738	1,23%
2	Nước ngoài:	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>60.000</b>	<b>100,00%</b>
1	Cá nhân	36.000	60,00%
2	Tổ chức (SCIC)	24.000	40,00%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>60.000</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.

**2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty****Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý công ty**



Nguồn: Công ty CP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 5 thành viên, bao gồm:

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| + Ông Lê Quang Dũng     | - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc |
| + Ông Trương Minh Văn   | - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị           |
| + Ông Nguyễn Công Đức   | - Thành viên HĐQT                          |
| + Ông Trần Thanh Kiệt   | - Thành viên HĐQT                          |
| + Ông Trương Minh Dương | - Thành viên HĐQT                          |

- **Ban kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, gồm có :

- |                          |                            |
|--------------------------|----------------------------|
| + Ông Lưu Phước          | - Trưởng Ban Kiểm Soát     |
| + Ông Trịnh Hữu Thắng    | - Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Lê Huỳnh Ngọc Trang | - Thành viên Ban kiểm soát |

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Giám đốc hiện nay gồm có 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- |                       |                |
|-----------------------|----------------|
| + Ông Lê Quang Dũng   | - Giám đốc     |
| + Ông Nguyễn Công Đức | - Phó Giám đốc |
| + Ông Trần Thanh Kiệt | - Phó Giám đốc |

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên**

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu
1	SCIC	24.000	40,00%
2	Lê Quang Dũng	14.558	24,26%
3	Tăng Cảnh	6.000	10,00%
4	Nguyễn Công Đức	4.440	7,40%
5	Trần Thanh Kiệt	3.700	6,17%
6	Trương Minh Dương	3.200	5,33%
<b>Tổng cộng</b>		<b>55.898</b>	<b>93,16%</b>

*Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.*

**4. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu (CP)	Vốn (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	SCIC	24.000	2.400.000.000	40,00%

*Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.*

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán**

- Những Công ty mà Tổ chức chào bán đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Tên công ty	Địa chỉ	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Xây Dựng Sông Hậu	530A Lê Duẩn TP. Sóc Trăng	500.000.000	100%

*Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng*

- Danh sách công ty liên doanh, liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cty TNHH Đầu Tư & Phát Triển Hạ Tầng Nông Thôn Sóc Trăng(*)	555 Lý Thường Kiệt P4 TPST	70.000.000	49%

Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

(\*) Theo giấy phép thành lập Công ty TNHH Đầu Tư và Phát Triển Hạ Tầng Nông Thôn Sóc Trăng thì Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng góp 49% vốn điều lệ, tương đương 245.000.000 đồng và Công ty Đầu Tư và Phát Triển Nam Bộ góp 51%, tương đương 255.000.000 đồng. Đến thời điểm 31/12/2010, Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng đã góp được 70.000.000 đồng (nguồn: BCTC kiểm toán 2010)

- **Những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức chào bán:** Không có

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng là xây dựng và thi công công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp và dân dụng. Do tiền thân của Công ty là doanh nghiệp nhà nước hoạt động xây dựng công ích trực thuộc UBND tỉnh Sóc Trăng, nên sau khi cổ phần hóa, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện hoạt động xây dựng công ích này. Ngoài ra, Công ty còn chủ động tìm kiếm và ký kết thực hiện các hợp đồng cho bên ngoài (không bao gồm các hoạt động xây dựng công ích).. Riêng năm 2010, doanh thu từ hoạt động xây dựng cho bên ngoài chiếm gần như tuyệt đối doanh thu là 44.726 triệu đồng (tương đương 97.5% doanh thu toàn Công ty).

Ngoài mảng xây dựng, Công ty còn thực hiện hoạt động kinh doanh thương mại và cung cấp dịch vụ như: cung cấp gạch lát vỉa hè, cung cấp biển báo các loại, và các hoạt động tư vấn thiết kế xây dựng...

### 6.2. Doanh thu qua các năm



Đơn vị : triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009		Năm 2010		Lũy kế đến 30/06/2011	
		Doanh thu	Tỷ trọng trên DT	Doanh thu	Tỷ trọng trên DT	Doanh thu	Tỷ trọng trên DT
1	Doanh thu thuần	38,147	99.28%	45,874	99.12%	21,016	99.43%
1.1.	DT bán hàng hóa, dịch vụ	1,677	4.36%	1,148	2.48%	-	-
1.2.	DT xây dựng công ích	7,531	19.60%	-	-	-	-
1.3.	DT Xây dựng cho bên ngoài	28,939	75.32%	44,726	96.64%	21,016	99.43%
2	DT hoạt động tài chính	89	0.23%	166	0.36%	47	0.22%
3	Thu nhập khác	187	0.49%	241	0.52%	73	0.35%
<b>Tổng cộng</b>		<b>38,423</b>	<b>100.00%</b>	<b>46,281</b>	<b>100.00%</b>	<b>21,136</b>	<b>100.00%</b>

Nguồn : BCTC kiểm toán năm 2009, năm 2010 và BCTC đến 30/06/2011

Doanh thu xây dựng của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng đến từ 2 mảng : Hoạt động bán hàng hóa và hoạt động xây dựng.

- Mảng hoạt động xây dựng ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu của Công ty. Trong năm 2009 và năm 2010, mảng hoạt động này chiếm tỷ trọng lần lượt là 75.32% và 96.64% trong tổng doanh thu của Công ty. Trong năm 2010, hoạt động xây dựng cho bên ngoài đạt doanh thu 44,726 triệu đồng, tăng 54.55% so với năm 2009. Sáu tháng đầu năm 2011, doanh thu hoạt động xây dựng đạt 21.016 triệu đồng.

Doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ của Công ty trong năm 2010 chủ yếu phát sinh từ hoạt động cung cấp gạch lát vỉa hè, hoạt động tư vấn thiết kế ... Tuy nhiên, Doanh thu từ hoạt động này không đáng kể .

### Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất

Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng chịu ảnh hưởng lớn của giá cả các yếu tố đầu vào như: sắt, thép, xi măng.... Trong thời gian vừa qua, giá cả các mặt hàng này biến động mạnh. Để hạn chế những rủi ro từ nguồn nguyên vật liệu đầu vào, Công ty chủ động xác định xu hướng giá thị trường và có kế hoạch tồn trữ phù hợp trên cơ sở những hợp đồng đã ký kết. Bên cạnh đó, Công ty có mối quan hệ lâu năm với các đơn vị trên địa bàn. Điều này giúp Công ty chủ động được nguồn nguyên vật liệu với giá cả hợp lý.

**Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu :**

TT	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	NVL cung cấp
01	Cty Liên Doanh Xi Măng Việt Hoa	Số 2 ấp Tân Vĩnh Thuận, xã Tân Ngãi Vĩnh Long	Xi măng
02	Cty TNHH TM Thép Toàn Thắng	8/42 Nguyễn Đình Khôi P4 Q.Tân Bình TP.HCM	Thép tấm, thép hình
03	CN Cty TNHH Xây Dựng Công Trình Hùng Vương	Khu 4, tuyến CN Cổ Chiên-Vĩnh Long	Cống BT
04	Cty Liên Doanh AnTraCo	Núi Dài Lớn-Châu Lăng-Tri Tôn-An Giang	Đá các loại
05	Cty TNHH Phụng Trăn	63 Tầm Vu, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều TP Cần Thơ	Sắt, thép
06	Doanh Nghiệp Tư Nhân Tấn Lộc	98 Phan Chu Trinh, Phường 1 TP Sóc Trăng	Sắt, thép
07	Cty Cổ Phần xây Dựng Phú Lộc	Ấp Thạnh Lợi-TT Mỹ Xuyên-H.Mỹ Xuyên-ST	Cống BTCT
08	Cty TNHH Thăng Long	Xã Hưng Phú, H.Mỹ Tú, Tỉnh Sóc Trăng	Cát, đá
09	Doanh Nghiệp Tư Nhân Mỹ Châu	770 Lý Thường Kiệt, P4, Sóc Trăng	Gạch, cát, đá
10	Cty TNHH Đầu Tư & Phát Triển Hạ Tầng Nông Thôn Sóc Trăng	555 Lý Thường Kiệt, P4, Sóc Trăng	Nhựa đường

Nguồn : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

**6.3. Chi phí sản xuất**

Đơn vị :triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009		Năm 2010		Lũy kế đến 30/06/2011	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Giá vốn hàng bán	34,578	91.80%	42,522	92.39%	19,700	92.93%
1.1.	Hoạt động bán hàng	1,62	4.30%	1,086	2.36%		
1.2.	Hoạt động xây dựng Công ích	6,487	17.22%	-	-		
1.3.	Hoạt động xây	26,472	70.28%	41,436	90.04%	19,700	92.93%

	<i>dựng khác</i>						
2	Chi phí tài chính	36	0.10%	62	0.13%	29	0.14%
3	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý DN	2,927	7.77%	3,369	7.32%	1,402	6.61%
5	Chi phí khác	127	0.33%	69	0.15%	67	0.32%
<b>Tổng cộng</b>		<b>37,668</b>	<b>100.00%</b>	<b>46,022</b>	<b>100.00%</b>	<b>21,198</b>	<b>100.00%</b>

*Nguồn : BCTC kiểm toán năm 2009, năm 2010 và BCTC đến 30/06/2011*

Do Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây dựng nên chi phí từ hoạt động này chiếm tỷ trọng khá cao : 91.80% (năm 2009) và 92.39% (năm 2010) trong tổng chi phí của Công ty.

Do đặt thù của hoạt động kinh doanh là xây dựng, nên Công ty các năm qua không phát sinh chi phí bán hàng.

Công ty rất hạn chế sử dụng các khoản vay nợ ngân hàng, mà chủ yếu sử dụng khoản người mua trả tiền trước để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Vì thế, Công ty đã hạn chế đáng kể khoản chi phí tài chính.

Chi phí quản lý của Công ty năm 2010 là 3,369 triệu đồng, tăng 15.01% so với năm 2009. Chi phí quản lý của Công ty chủ yếu phát sinh từ các chi phí tiền lương của nhân viên quản lý (năm 2010 là 1,160 triệu đồng), chi phí nguyên vật liệu (năm 2010 là 77 triệu đồng), chi phí khấu hao tài sản cố định (năm 2010 là 167 triệu đồng), chi phí dự phòng (năm 2010 là 61 triệu đồng) và một số khoản chi phí khác.

#### **6.4. Trình độ công nghệ**

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng luôn chú trọng đến việc đầu tư tài sản nhằm nâng cao năng lực, đảm bảo khả năng thực hiện các hợp đồng với đối tác. Hằng năm, Công ty luôn thực hiện tốt công tác bảo trì, nâng cấp máy móc thiết bị, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao số lượng và chất lượng sản phẩm.

#### **6.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm và dịch vụ**

Hoạt động giám sát thi công là khâu rất quan trọng trong hoạt động xây dựng. Với mỗi Công trình thi công, Công ty luôn có đội kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo chất lượng theo đúng nội dung cam kết với khách hàng.

Đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiều kinh nghiệm và có năng lực trong lĩnh vực xây dựng là cơ sở để Công ty cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng luôn đảm bảo

được chất lượng các công trình đã thực hiện.

Ban giám đốc Công ty cũng là những người có trình độ chuyên môn cao và nhiều thâm niên trong lĩnh vực xây dựng nên rất chú trọng đến công tác kiểm tra chất lượng công trình.

#### 6.6. Quảng bá thương hiệu

Công ty Cổ Phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng rất chú trọng đến thương hiệu của mình thông qua việc thực hiện các hợp đồng. Với Công ty, mỗi một công trình xây dựng hoàn chỉnh và đảm bảo chất lượng là nền tảng vững chắc cho việc xây dựng và quảng bá thương hiệu của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng các mối quan hệ đến trên cơ sở hợp tác lâu dài với các khách hàng quen thuộc, cũng như tiềm năng. Đồng thời, chú trọng đến việc thực hiện các công trình xây dựng công ích.

#### 6.7. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo Công ty :



#### 6.8. Các hợp đồng đã và đang thực hiện trong 6 tháng đầu 2011 :

Stt	Số hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá (đồng)	Đối tác
1.	6/HĐ-TCXD	Bảo dưỡng, sửa chữa ĐT 932 tỉnh Sóc Trăng	2.460.050.867	Sở GTVT Sóc Trăng
2.	17/HĐ-TCXD	Bảo dưỡng, sửa chữa ĐT 933 B tỉnh Sóc Trăng	1.909.723.233	Sở GTVT Sóc Trăng
3.	24/HĐ-TCXD	Sửa chữa khẩn cấp một số tuyến ĐT 2011	2.526.331.552	Sở GTVT Sóc Trăng
4.	10/HĐXD- CHXDTT	CHXD Thanh Trì	1.130.379.000	Cty CP Xăng Dầu Dầu Khí Vĩnh Long
5.	07/HĐXD- CHXDKS	CHXD Kế Sách	853.665.000	Cty CP Xăng Dầu Dầu Khí Vĩnh Long
6.	30/HĐ-XD	Đường nối QL91C đến khu du lịch Hồ Bể huyện Vĩnh Châu	10.431.222.926	Ban QLDA Các CT XDCB huyện Vĩnh Châu

Stt	Số hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá (đồng)	Đối tác
7.	110/HĐXD	Đường tạm vào công trình Bệnh Viện Đa Khoa Sóc Trăng	114.287.000	Ban QLDA Các CTXD tỉnh Sóc Trăng
8.	08/HĐXD	Trùng tu di tích lịch sử chùa Long Quang	673.894.000	Sở Văn Hóa Thể Thao Du Lịch Cần Thơ

Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Lũy kế đến 30/06/2011
1	Tổng tài sản	42,829	72,185	78,249
2	Doanh thu thuần	38,147	45,874	21,016
3	Lợi nhuận từ HĐKD	694	88	(68)
4	Lợi nhuận khác	59	172	6
5	Lợi nhuận trước thuế	754	260	(62)
6	Lợi nhuận sau thuế	634	117	(62)
7	Tỷ lệ trả cổ tức	14.50%	17.00%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009, 2010 và BCTC Quý 2/2011

#### b. Tổng dư nợ vay

##### + Vay ngắn hạn:

Số dư các khoản vay ngắn hạn ngắn hạn ngân hàng tại thời điểm lập báo cáo tài chính qua các năm như sau:

Đơn vị tính : Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2009	31/12/2010	30/06/2011
Dư nợ	208	3,000	1,450
Vay tại ngân hàng	Sacombank	BIDV	BIDV
Mục đích sử dụng	Bổ sung vốn lưu động mua xe ben	Bổ sung vốn lưu động cho công trình xây bờ kè sông Maspero	bổ sung vốn lưu động cho công trình xây bờ kè sông Maspero

Nguồn : Công ty CP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

+ Vay dài hạn:

Đến thời điểm 30/06/2011, Công ty CP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng còn tồn khoản 2 khoản vay dài hạn của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín với số dư nợ là 420 triệu đồng để bổ sung vốn mua xe tải và xe ben.

**7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2011**

**a. Thuận lợi**

Sự phát triển kinh tế của đất nước kéo theo nhu cầu đầu tư mạnh vào hệ thống cơ sở hạ tầng, xây dựng sẽ tạo ra nhiều cơ hội để Công ty tham gia các công trình xây dựng lớn, phát triển quy mô và mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty.

**b. Khó khăn**

Với dự báo về biến động tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào của ngành xây dựng, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu tác động nhất định. Công ty cần xây dựng chiến lược thu mua nguyên vật liệu và có chính sách tồn kho hợp lý để hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro tăng giá đầu vào, đảm bảo sự ổn định trong hoạt động của Công ty.

Sự cạnh tranh của các doanh nghiệp trong ngành với khả năng tài chính mạnh trong cùng địa bàn và các tỉnh lân cận của Sóc Trăng sẽ gây khó khăn cho Công ty trong việc ký kết các hợp đồng có giá trị. Vì thế, Công ty cần có chiến lược nhằm nâng cao năng lực tài chính của mình.

**8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

**8.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty là một trong những đơn vị mạnh trong trong hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, chuyên môn khoa học kỹ thuật chuyên sâu, nhiều kinh nghiệm, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của các đối tác.

**a. Điểm mạnh**

Công ty có mối quan hệ lâu dài với đối tác cung cấp nguyên vật liệu đầu vào. Có thể nói việc cung cấp nguyên vật liệu cho sản xuất của Công ty có mức độ ổn định rất cao, giá bán luôn thỏa thuận theo giá chung của thị trường, phương thức vận chuyển là đơn vị bán hàng vận chuyển hàng đến chân công trình theo thời gian thỏa thuận giữa hai bên.

Nhìn chung các năm qua, nguyên vật liệu từ các đối tác cung cấp vật tư xây dựng cho Công ty phục vụ hoạt động xây dựng, thi công công trình, chưa xảy ra tình trạng khan hiếm hay thiếu hụt.

Công ty được sự ủng hộ của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Sóc Trăng và các Ban, Ngành khác tại địa phương trong việc thực hiện các hợp đồng xây dựng công ích do tiền thân trước

đây của Công ty là doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công ích trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**b. Điểm yếu**

Quy mô vốn của Công ty còn thấp hơn rất nhiều so với các đơn vị cùng ngành và các Công ty trên địa bàn các tỉnh lân cận như: Cần Thơ, Bạc Liêu... Điều này gây khó khăn cho Công ty khi tiến hành thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng có giá trị lớn.

Lực lượng quản lý của Công ty còn mỏng trong khi khối lượng công trình thi công khá nhiều sẽ ảnh hưởng đến công tác giám sát công trình, và ảnh hưởng đến hiệu quả cũng như chất lượng công trình.

**c. Cơ hội**

Theo như kế hoạch của UBND tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2020 phải hoàn thành phát triển mạng lưới giao thông vùng Đồng bằng sông Cửu Long , tạo điều kiện phát triển nền kinh tế khu vực. Trong bối cảnh đó, là công ty xây dựng, Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng có khả năng tham gia các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng của tỉnh nhà. Đây là cơ hội tốt góp phần làm tăng doanh số và thu nhập của công ty .

**d. Nguy cơ**

Đặc thù của ngành hoạt động mang tính thời vụ , còn gặp nhiều khó khăn phải cạnh tranh với các công ty cùng ngành

Giá nguyên vật liệu không ổn định gây khó khăn trong quá trình tính toán và định giá sản phẩm dịch vụ.

**8.2. Triển vọng phát triển của ngành**

Việt Nam đang đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa, nên việc xây dựng và cải tạo cơ sở hạ tầng là một trong những mục tiêu cấp thiết mà Đảng và Nhà nước đang nỗ lực thực hiện. Thế nên ngành xây dựng, đặc biệt là xây dựng cơ sở hạ tầng là ngành giàu tiềm năng của Việt Nam.

Suy giảm kinh tế toàn cầu gây tác động lớn đến toàn bộ nền kinh tế trong đó có ngành xây dựng. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, tình hình kinh tế Việt Nam có nhiều dấu hiệu tích cực, ngành xây dựng cũng từng bước phục hồi. Đây là tín hiệu tích cực cho hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.

**9. Chính sách đối với người lao động**

**9.1. Số lượng người lao động trong Công ty**

Tính đến thời điểm ngày 30/06/2011, tổng số lao động của Công ty là 69 người.

**CƠ CẤU LAO ĐỘNG PHÂN CHIA THEO TRÌNH ĐỘ**



Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
- Đại học và trên đại học	22	32%
- Cao đẳng, trung cấp	24	35%
- Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	23	33%
- Lao động chưa qua đào tạo	0	0%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>69</b>	<b>100%</b>
- Lao động gián tiếp	21	30%
- Lao động trực tiếp	48	70%
<b>Tổng cộng</b>	<b>69</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao thông Sóc Trăng*

## 9.2. Chính sách đối với người lao động

### a. Chính sách đào tạo

Con người là một trong những nhân tố quan trọng trong việc tồn tại và nâng cao năng lực cạnh tranh của bất kỳ một tổ chức nào. Lao động là nguồn tài nguyên, là nguồn lực hàng đầu cho quá trình tăng trưởng và phát triển. Vì vậy, Công ty luôn có chính sách đãi ngộ và chú trọng tới nguồn lực của mình bằng những chính sách lương hấp dẫn, có sự khen thưởng và động viên kịp thời, tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, tính năng động trong sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### b. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

Công ty chi trả tiền lương dựa trên đơn giá tiền lương do Công ty xây dựng, thông qua việc tham khảo mặt bằng lương của các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề trong khu vực. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, Công ty thực hiện chi trả lương theo hợp đồng. Ngoài ra Công ty còn có chế độ khen thưởng đột xuất cho cá nhân, tổ, đội hoàn thành công việc theo đúng tiến độ và chất lượng.

Hàng năm Công ty tổ chức bình xét khen thưởng theo năng suất, mức độ hoàn thành công việc, khối lượng, hiệu quả công việc và thực hiện khen thưởng thỏa đáng cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhằm động viên và thu hút những người có năng lực.



**Mức thu nhập bình quân hàng tháng của công ty qua các năm như sau :**

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	2,432,000	2,628,000	3,100,000

*Nguồn : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng*

## 10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

Mức chia cổ tức của Công ty các năm qua như sau :

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Dự kiến năm 2011
Tỷ lệ cổ tức	7.50%	14.50%	0%	17%

*Nguồn CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng*

Lợi nhuận năm 2010 được giữ lại, cộng dồn vào năm 2011 để chia cổ tức

## 11. Tình hình hoạt động tài chính

### 11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

#### a. Trích khấu hao tài sản cố định

*Nguyên tắc ghi nhận nguyên giá:* là toàn bộ chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

*Phương pháp khấu hao:* khấu hao được tính dựa trên nguyên giá của tài sản cố định và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Tỷ lệ khấu hao hàng năm dựa trên mức độ hữu dụng dự tính của tài sản cố định phù hợp với quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ban hành vào ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính. Thời gian hữu dụng được ước tính như sau:

<u>Các nhóm Tài sản cố định</u>	<u>Số năm khấu hao</u>
- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 40 năm
- Máy móc, thiết bị	5 – 10 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2 - 5 năm
-Thiết bị văn phòng	5 – 7 năm
-Tài sản cố định hữu hình khác	06 năm

**b. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào các Báo cáo kiểm toán năm 2008 và năm 2009, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

**c. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Số dư thuế và các khoản phải nộp theo luật định tại thời điểm lập báo cáo tài chính qua các năm như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Lũy kế đến 30/06/2011
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	552	901	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	114	122	114
3	Tiền thuê đất	-	-	-
4	Các loại thuế khác	-	-	-
	- Thuế TNCN	-	-	-
	- Thuế môn bài	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>666</b>	<b>1,023</b>	<b>114</b>

Nguồn : Báo cáo tài chính năm 2009, năm 2010, BCTC quý 2/2011

**d. Trích lập các quỹ**

Sau khi kết thúc niên độ tài chính, Công ty tiến hành trích lập các quỹ trên cơ sở từ lợi nhuận sau thuế đạt được. Việc trích lập các quỹ do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm và mục tiêu phát triển của Công ty.

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty. Trước khi có quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung vốn điều lệ, Công ty tạm thời sử dụng Quỹ đầu tư phát triển để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

Đơn vị : triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	Lũy kế đến 30/06/2011
1	Quỹ đầu tư phát triển	863	133	133
2	Quỹ dự phòng tài chính	0	5	5
<b>Tổng cộng</b>		<b>863</b>	<b>137</b>	<b>137</b>

Nguồn : Báo cáo tài chính, năm 2009, năm 2010, BCTC quý 2/2011

**e. Tình hình công nợ hiện nay đến thời điểm năm 2010**

❖ **Các khoản phải thu:**

Đơn vị : triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2009		31/12/2010		Lũy kế đến 30/06/2011	
		Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn	Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn	Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn
1	Phải thu khách hàng	4,354	-	3,288	-	4,054	-
2	Trả trước cho người bán	6	-	5	-	5	-
3	Thuế GTGT được khấu trừ	-	-	-	-	-	-
4	Phải thu nội bộ	-	-	-	-	-	-
5	Phải thu khác	140	-	109	-	107	-
6	Dự phòng phải thu khó đòi	(282)	-	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4,218</b>	<b>-</b>	<b>3,402</b>	<b>-</b>	<b>4,166</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009, 2010 và BCTC Quý 2/2011

❖ **Các khoản phải trả:**

Đơn vị : triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009		Năm 2010		Lũy kế 30/06/2011	
		Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn	Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn	Tổng số (VNĐ)	Nợ quá hạn
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>37,742</b>	<b>-</b>	<b>58,816</b>	<b>-</b>	<b>63,162</b>	<b>-</b>
1	Vay ngắn hạn	208	-	3,000	-	1,450	-
2	Phải trả người bán	225	-	77	-	46	-
3	Người mua trả trước tiền	32,250	-	47,927	-	50,439	-
4	Các khoản thuế phải nộp	666	-	1,023	-	114	-
5	Phải trả cho người lao động	107	-	186	-	168	-
6	Chi phí phải trả	131	-	167	-	-	-
8	Phải trả, phải nộp khác	4,490	-	6,743	-	11,252	-
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>118</b>	<b>-</b>	<b>7,114</b>	<b>-</b>	<b>8,777</b>	<b>-</b>
1	Dự phòng trợ cấp mất việc	24	-	-	-	-	-
2	Vay dài hạn	-	-	275	-	420	-
3	Doanh thu chưa thực hiện	93	-	6,839	-	8,357	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>37,860</b>	<b>-</b>	<b>65,930</b>	<b>-</b>	<b>71,939</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009, 2010 và BCTC Quý 2/2011

**11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	2009	2010	30/06/2011
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.04	1.10	1.11
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1.00	1.06	1.05
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0.89	0.91	0.91
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu:	7.69	10.54	11.61
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	40.23	23.32	4.74
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.89	0.63	0.26
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	1.66%	0.25%	-0.29%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	1.48%	0.16%	-0.07%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	12.76%	1.87%	-1.00%
- Hệ số Lợi nhuận từ SXKD /doanh thu thuần (%)	1.68%	0.25%	-0.32%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2009, 2010 và BCTC Quý 2/2011

**12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát****12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị****❖ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Ông Lê Quang Dũng**

Họ và tên : LÊ QUANG DŨNG

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Ngày tháng năm sinh : 30/09/1968

Nơi sinh : Mỹ Quới, Ngã Năm, Sóc Trăng

Số CMND : 365706568 Ngày cấp : 10/08/2004 Nơi cấp: Sóc Trăng

Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam

Trang 23

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 162G1, Điện Biên Phủ, Khóm 2, phường 6, Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079. 3614 258

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường

Quá trình công tác :

+ Tháng 7/1993 – 12/1995 Công tác tại Công ty Công trình Giao Thông Sóc Trăng  
Chức vụ: Nhân viên khảo sát thiết kế

+ Tháng 01/1996 – 01/2003 Công tác tại Công ty Tư Vấn Sóc Trăng.  
Chức Vụ: Xưởng trưởng.

+ Tháng 02/2003 -03/2004 Công tác Công ty Quản lý Công trình giao Thông Sóc Trăng  
Chức vụ: Phó Giám đốc.

+ Tháng 04/2004-nay Công tác Cty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT - kiêm Giám đốc điều hành Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ : 14.558 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 14.558 cổ phần  
+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: 00 đồng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Phó chủ tịch HĐQT – Ông Trương Minh Văn**

Họ và tên : **TRƯƠNG MINH VĂN**

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Ngày tháng năm sinh : 19/3/1956

Nơi sinh : Sóc Trăng

Số CMND : 365682479 Ngày cấp : 30/3/2004  
 Nơi cấp : Sóc Trăng  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Hoa  
 Quê quán : Sóc Trăng  
 Địa chỉ thường trú : 449A Lê Hồng Phong K5P3 Sóc Trăng  
 Số điện thoại ở cơ quan : 079. 3614 279  
 Trình độ văn hoá : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường  
 Quá trình công tác :

+ Tháng 12/1980 – 09/1992 Công tác tại Công ty Giao Thông thị xã Sóc Trăng  
 Chức vụ: Phó phòng kỹ thuật, phó giám đốc Công ty.  
 + Tháng 10/1992 – 08/1994 Công tác tại Nhà hàng Khách sạn Tây Nam thuộc  
 Sở Thương Mại Du Lịch Sóc Trăng.  
 Chức Vụ : Quản đốc Nhà Hàng Khách sạn.  
 + Tháng 09/1994 – 03/2001 Công ty Quản lý Giao Thông Thuỷ Bộ Sóc Trăng  
 thuộc Sở Giao Thông Vận Tải Sóc Trăng  
 Chức vụ : Đoàn trưởng.  
 + Tháng 04/2001-03/2004 Công ty Quản lý Công Trình Giao Thông Sóc Trăng  
 Chức vụ : Giám đốc.  
 + Tháng 04/2004 - nay Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng  
 Chức vụ công tác hiện nay : Phó Chủ tịch hội đồng quản trị  
 Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không  
 Số cổ phần nắm giữ: 00 cổ phần  
 Trong đó: + *Sở hữu cá nhân: 00 cổ phần*  
 + *Đại diện sở hữu vốn Nhà nước: 24.000 cổ phần*  
 Các khoản nợ đối với Công ty : 448.059.703 đồng  
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

**❖ Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Công Đức**

Họ và tên : **NGUYỄN CÔNG ĐỨC**

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Ngày tháng năm sinh : 16/09/1971

Nơi sinh : Cần Thơ

Số CMND : 361402048 Ngày cấp : 25/01/1997

Nơi cấp : Cần Thơ

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Vĩnh Long

Địa chỉ thường trú : 350 Tôn Đức Thắng, Phường 5, Tp.Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079.3 619 193

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Công Thôn

Quá trình công tác :

+ Năm 1995 Công tác tại Xưởng kỹ sư thủy lợi Công ty Công trình Giao Thông Sóc Trăng  
Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật

+ Năm 1995 –1999 Công tác tại Cục đầu tư phát triển Sóc Trăng  
Chức Vụ: Cán bộ thẩm định

+ Năm 2000 - 2003 Công tác Kho Bạc Nhà nước Sóc Trăng  
Chức vụ: Chuyên viên kiểm soát quản lý vốn Đầu tư

+ Năm 2003 - 2008 Công tác Cty Cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng  
Chức vụ : Phó Giám đốc.

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc CTCP Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phiếu nắm giữ : 4.440 cổ phần

Trong đó: +Sở hữu cá nhân : 4.440 cổ phần

+ Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: 342.993.601 đồng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Thành viên HĐQT – Ông Trần Thanh Kiệt**

Họ và tên	: TRẦN THANH KIẾT
Giới tính	: <input checked="" type="checkbox"/> nam <input type="checkbox"/> nữ
Ngày tháng năm sinh	: 1977
Nơi sinh	: Long Xuyên, An Giang
Số CMND	: 361269478 Ngày cấp : 17/05/1994 Nơi cấp: An Giang
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: An Giang
Địa chỉ thường trú	: 162F9, Điện Biên Phủ, Khóm 2, Phường 6, Tp Sóc Trăng
Số điện thoại ở cơ quan	: 079. 3619556
Trình độ văn hoá	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư xây dựng cầu đường
Quá trình công tác	:
+ Năm 2000 - 2003	Công tác tại Công ty Tư vấn Xây dựng Sóc Trăng Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật
+ Năm 2003 - 2004	Công tác tại Công ty Quản lý CTGT Sóc Trăng Chức Vụ: Nhân viên P.KHKT
+ Năm 2004-2006	Công tác tại Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng Chức vụ: P.P KHKT
+ Năm 2006 đến nay	Công tác tại Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng



Chức Vụ: Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng Sông Hậu và Phó Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng.

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Số cổ phiếu nắm giữ : 3.700 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 3.700 cổ phần

+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không có

Các khoản nợ đối với Công ty: 89.398.333 đồng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Thành viên HĐQT – Ông Trương Minh Dương**

Họ và tên : **TRƯƠNG MINH DƯƠNG**

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Ngày tháng năm sinh : 1979

Nơi sinh : Sóc Trăng

Số CMND : 365068839 Ngày cấp : 04/10/2010

Nơi cấp : Sóc Trăng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 02 Ngô Quyền, Thị trấn Mỹ Xuyên, Huyện Mỹ Xuyên, Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 0793.614259

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường

Quá trình công tác :

+ Năm 2000 - 2003 Công tác tại Công ty Quản lý CTGT Sóc Trăng

Chức Vụ: Nhân viên P.KHKT

+ Năm 2004 đến nay

Công tác tại Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng..

Chức vụ hiện nay : Đội trưởng Đội Thi Công Số 1

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phiếu nắm giữ : 3.200 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 3.200 cổ phần

+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không có

Các khoản nợ đối với Công ty: 00 đồng

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

## 12.2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

### ❖ Trưởng Ban Kiểm Soát – Ông Lưu Phước

Họ và tên : LƯU PHƯỚC

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Ngày tháng năm sinh : 21/5/1959

Nơi sinh : Sóc Trăng

Số CMND : 365740385 Ngày cấp : 26/7/2005

Nơi cấp : Sóc Trăng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 173 ấp Giồng Chùa A, An Hiệp, Mỹ Tú, Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079 3614261

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- + Năm 1977 – 1988 Công tác tại Cơ Xưởng huyện Côn Đảo, Bà Rịa Vũng Tàu  
Chức vụ: công nhân kỹ thuật. Tổ trưởng sản xuất.
- + Năm 1988 – 1992 Công tác tại Công ty Giao Thông thị xã Sóc Trăng.  
Chức Vụ: nhân viên kỹ thuật- đội trưởng.
- + Năm 1992-1994 Công tác Công ty Công Trình Giao Thông Sóc Trăng  
Chức vụ : đội phó - đội trưởng
- + Năm 1994 -2001 Công tác Đoạn Quản lý Giao Thông Thuỷ bộ Sóc Trăng  
Chức vụ : cán bộ kỹ thuật – phó Đoạn trưởng.
- + Năm 2001-2003 Công tác Công ty Quản lý Công trình Giao Thông Sóc Trăng  
Chức vụ: Chuyên viên.
- + Năm 2004 -nay Công tác Cty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.  
Chức vụ : Trưởng phòng .

Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng Nhân sự của Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ : 326 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 326 cổ phần

+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Bà Hồ Hồng Lan (vợ) nắm giữ 62cp

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Thành viên Ban kiểm soát – Ông Trịnh Hữu Thắng**

Họ và tên : **TRỊNH HỮU THẮNG**

Giới tính : ☒ nam ☐ nữ

Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam

Trang 30

Ngày tháng năm sinh : 15/02/1981

Nơi sinh : Sóc Trăng

Số CMND : 365310411 Ngày cấp : 25/06/1998

Nơi cấp : Sóc Trăng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Hoa

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 04 Trần Văn Hòa, Phường 8, Tp.Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079 3614 259

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng Cầu đường

Quá trình công tác :

Năm 2000 – 02/2003 Công tác tại Đoạn quản lý Giao thông thủy bộ Sóc Trăng  
Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật

Năm 03/2003 –03/2004 Công tác tại Công ty Quản lý công trình Giao thông Sóc Trăng  
Chức Vụ : Nhân viên kỹ thuật

Năm 04/2004 – 2008 Công tác tại Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng  
Chức vụ : Nhân viên phòng Kế hoạch.

Năm 2009-Nay Công tác tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.  
Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp

Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS, Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp Công ty cổ phần  
Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phiếu nắm giữ : 62 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 62 cổ phần  
+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không có

Các khoản nợ đối với Công ty: .Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Thành viên Ban Kiểm Soát – Bà Lê Huỳnh Ngọc Trang**

Họ và tên : **LÊ HUỲNH NGỌC TRANG**

Giới tính : ☐ nam ☒ nữ

Ngày tháng năm sinh : 08/01/1975

Nơi sinh : Cần Thơ

Số CMND : 365033206 Ngày cấp:29/09/2009

Nơi cấp : Sóc Trăng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 497 Lê Duẩn, K3P4, Thành phố Sóc Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079. 3614260

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

+ Năm 1995 – 2001 Công tác tại Đoạn Quản lý Giao thông Thủy Bộ

Chức vụ: nhân viên

+ Năm 2001 – 03/2004 Công tác tại Công ty Quản lý Công Trình Giao thông  
Sóc Trăng

Chức Vụ: nhân viên

+ Tháng 04/2004 – 05/2005 Cửa hàng Trưởng Cửa hàng VLXD Số 1 trực thuộc  
Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

+ Tháng 06/2005 – đến nay Công tác tại Cty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc  
Trăng

Chức vụ : Kế toán

Chức vụ hiện nay ở Công ty: Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhân viên kế toán của Công  
ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam

Trang 32

Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần  
 Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần  
 + *Đại diện sở hữu* : 0. cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

### 12.3. Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

❖ **Giám đốc – Ông Lê Quang Dũng**

(Lý lịch trình bày tại phần thành viên HĐQT)

❖ **Phó giám đốc – Ông Nguyễn Công Đức**

(Lý lịch trình bày tại phần thành viên HĐQT)

❖ **Phó Giám đốc – Ông Trần Thanh Kiệt**

(Lý lịch trình bày tại phần thành viên HĐQT)

❖ **Kế Toán Trưởng - Bà Huỳnh Thị Loan**

Họ và tên : **Huỳnh Thị Loan**

Giới tính : ☐ nam ☒ nữ

Ngày tháng năm sinh : 22/03/1971

Nơi sinh : Sóc Trăng

Số CMND : 365821100 Ngày cấp : 08/12/2006

Nơi cấp : Sóc Trăng

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú : 16A, Phạm Hùng, Khóm 3, Phường 8, TP.Sóc  
Trăng

Số điện thoại ở cơ quan : 079. 3614260

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

+ Tháng 10/1994 – tháng 02/2001 Công tác tại Đoàn Quản lý Giao thông Thủy Bộ  
Chức vụ: nhân viên

+ Tháng 03/2001 – 03/2004 Công tác tại Công ty Quản lý Công Trình Giao thông Sóc Trăng  
Chức Vụ: nhân viên

+ Tháng 04/2004 – đến nay Công tác tại Cty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng  
Chức vụ : Kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần

Trong đó: + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần

+ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: không

### 13. Tài sản

**Giá trị tài sản cố định của Công ty theo BCTC tại ngày 30/06/2011 như sau:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>10,050</b>	<b>7,188</b>	<b>71.52%</b>
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	1,947	1,359	69.80%
2.	Máy móc thiết bị	327	100	30.58%
3.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	7,377	5,595	75.84%
4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	312	101	32.37%

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
5.	TSCĐ hữu hình khác	86	33	38.37%
	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
	<b>Cộng</b>	<b>10,050</b>	<b>7,188</b>	<b>71.52%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính đến 30/06/2011.

**Danh mục tài sản cố định của Công ty (tại thời điểm 30/06/2011)**

Đơn vị tính : triệu đồng

Stt	TÊN TÀI SẢN	NGUYÊN GIÁ	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	TỶ LỆ CÒN LẠI (GTCL/NG)
<b>A.</b>	<b>Nhà cửa vật kiến trúc</b>	<b>1,947</b>	<b>1,359</b>	<b>69.79%</b>
1	Nhà văn phòng 556 Lý Thường Kiệt	280	-	-
2	Nhà làm việc	480	210	43.78%
3	Nhà xe	11	-	-
4	Bồn lọc, bồn hoa	62	34	54.64%
5	Nhà làm việc trụ sở Cần Thơ	1,115	1,115	100.00%
<b>B.</b>	<b>Máy móc thiết bị</b>	<b>327</b>	<b>100</b>	<b>30.59%</b>
1	Máy trộn bê tông 750 lít	38	1	2.73%
2	Máy sơn kẻ đường	76	-	-
3	Máy phát điện	90	78	86.46%
4	Máy khác....	123	21	17.22%
<b>C.</b>	<b>Phương tiện vận tải</b>	<b>7,377</b>	<b>5,595</b>	<b>75.85%</b>
1	Xe tải bel Cửu Long	145	120	82.29%
2	Xe tải bel Kia (3 chiếc)	762	525	68.92%
3	Xe tải 83L 3409	356	304	85.42%
4	Các loại xe khác...	6,113	4,646	76.00%
<b>D.</b>	<b>Thiết bị dụng cụ quản lý</b>	<b>312</b>	<b>101</b>	<b>32.22%</b>
1	Máy photocopy (3 cái)	92	35	38.28%
2	Máy vi tính xách tay (7 cái)	104	35	33.68%
3	Máy quay phim	11	-	-
4	Các loại máy khác....	105	30	29.00%



<b>E.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình khác</b>	<b>86</b>	<b>33</b>	<b>38.43%</b>
	<b>Cộng:</b>	<b>10,050</b>	<b>7,188</b>	<b>71.52%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính đến 30/06/2011.

### 13.1 Tình hình sử dụng đất đai:

Tổng số diện tích đất đai doanh nghiệp đang sử dụng: **9.206,5 m<sup>2</sup>**

#### + Diện tích đất thuê:

Diễn giải	Diện tích	Hiện trạng	Bắt đầu thuê từ	Thời hạn thuê
Lô đất số 121, Thạnh Lợi, TT Mỹ Xuân, Huyện Mỹ Xuyên(*)	2.181,9 m <sup>2</sup>	Làm kho chứa vật tư	26/08/1998	49 năm
Lô đất đường Lý Thường Kiệt, Thị xã Sóc Trăng (**)	7.024,6 m <sup>2</sup>	Trụ sở Công ty	29/04/2004	49 năm
<b>Tổng số</b>	<b>9.206,5 m<sup>2</sup></b>			

Nguồn : Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

(\*) Lô đất số 121, Thạnh Lợi, TT Mỹ Xuân là lô đất được Công ty thuê đất nhà nước từ năm 1998. Lô đất đã được cấp đổi giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số 182 (T414505) ngày 16/08/2001 và chuyển sang hình thức thuê đất theo Quyết định số: 1155/QĐ.HC.04 ngày 12/08/2004 của UBND Tỉnh Sóc Trăng.

(\*\*) Theo Quyết định số 1014/QĐHC-CTUBND ngày 12/08/2009 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Ủy Ban sẽ tiến hành thu hồi đất thực hiện Dự án bờ kè sông Maspero. Vị trí của lô đất trụ sở Công ty 7.024,6 m<sup>2</sup> nằm trong khu vực có khả năng bị giải tỏa bất kỳ lúc nào UBND yêu cầu để thực hiện Dự án trên. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, theo thông tin từ doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng vẫn chưa nhận được văn bản chính thức nào của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sóc Trăng hoặc các Ban, Ngành có liên quan về việc xác định giá trị đền bù cho lô đất nêu trên.

#### + Diện tích đất giao: Không có

## 14. Kế hoạch kinh doanh năm 2011 - 2015

### 14.1 Kế hoạch về doanh thu lợi nhuận giai đoạn 2011 – 2015

Theo Nghị quyết “Đại hội cổ đông thường niên 2011”, kế hoạch nhiệm kỳ 5 năm 2011 – 2015 như sau:

DVT: triệu đồng

Stt	Năm	Doanh thu	Lợi nhuận (Sau thuế)
1.	2011	54.676	1.080
2.	2015	100.654	1.581

*Nguồn: CTCP Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng.*

Do tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn và các hợp đồng xây dựng đã ký kết đang tạm hoãn thi công nên HĐQT đang chuẩn bị lấy ý kiến ĐHCĐ về việc giảm chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận kế hoạch trong năm 2011.

#### **14.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

- Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng nhận được sự hỗ trợ của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Sóc Trăng trong việc thực hiện các hợp đồng công ích. Bên cạnh đó, Tỉnh Sóc Trăng nói riêng và các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long nói chung đang từng bước xây dựng và phát triển mạng lưới cơ sở hạ tầng. Đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tuy nhiên do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế trong nước, ngành xây dựng đang đối mặt với rất nhiều khó khăn nên công ty cố gắng duy trì hoạt động, cắt giảm chi phí làm nền tảng để làm nền tảng tăng trưởng trở lại khi nền kinh tế hồi phục.

#### **14.3 Định hướng phát triển giai đoạn tới :**

- Tích cực chào bán cổ phiếu cho đối tác chiến lược có năng lực và tiềm năng với Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và vượt qua giai đoạn khó khăn.
- Chú trọng kiểm soát chi phí và tỷ lệ sử dụng vốn vay thấp.

#### **15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Trên cơ sở xem xét kết quả sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng trong những năm vừa qua, cùng với việc đánh giá tiềm năng và triển vọng phát triển của Công ty trong hiện tại và tương lai. Chúng tôi nhận thấy, Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng hoàn toàn có thể hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra nếu không phát sinh những rủi ro bất khả kháng.

#### **16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán**

Không có

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán**

Không có

**VI. Thông tin về việc bán đấu giá cổ phần****1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá**

- Tên Công ty : **Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng**
- Tên tiếng Anh : SOC TRANG TRAFIC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : STRACO
- Trụ sở : Số 556 Lý Thường Kiệt , Phường 4 , Thành Phố Sóc Trăng , Tỉnh Sóc Trăng
- Điện thoại : 079. 614258 Fax: 079. 614261
- Vốn điều lệ : 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng chẵn)
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 24.000 cổ phiếu (chiếm 40% vốn điều lệ)
- Tổng giá trị chào bán: 2.400.000.000 (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng)
- Đối tượng chào bán : các nhà đầu tư trong và ngoài CTCP XDGT Sóc Trăng đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của Quy chế đấu giá.
- **Giá khởi điểm : 103.200 đồng/cổ phần**
- Bước giá : 100 đồng
- Bước khối lượng : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu là : 100 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa là : 24.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa 40% vốn điều lệ tương đương: 24.000 cổ phần.

**2. Mục đích của việc chào bán**

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ

cổ phần. Việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

### 3. Địa điểm công bố thông tin

#### o Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng

Địa điểm : Số 556 Lý Thường Kiệt , Phường 4 , Thành Phố Sóc Trăng , Tỉnh Sóc Trăng

Điện thoại : 079.3614259

Fax: 079. 614261

#### o Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3915 2930

Fax: (84.8) 3915 2931

Website: [www.vise.com.vn](http://www.vise.com.vn)

### 4. Đăng ký mua cổ phần

#### 4.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá

##### • Đối tượng tham gia

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong và ngoài nước, có địa chỉ cụ thể rõ ràng và:

- Nếu là cá nhân: phải có chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- Nếu là tổ chức: phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- Nếu là nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, còn phải có tài khoản tiền gửi mở tại một Ngân hàng được phép kinh doanh ngoại hối và phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản khi nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá.

##### • Điều kiện tham gia

Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn quy định. Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký đấu giá.

##### • Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

- Theo khoản 1 Điều 13 Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp 2005, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức không hạn chế tại Công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng
- Theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức hạn chế tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng chưa phải là công ty đại chúng nên không hạn chế tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài.

#### **4.2. Thời gian, địa điểm nộp tiền cọc và đơn đăng ký tham gia đấu giá**

- **Thời gian nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá**

##### **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số 09, Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.3915.2930

Fax: 08.3915.2932

➤ Website: [www.vise.com.vn](http://www.vise.com.vn)

➤ Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc: **Từ 8h00 ngày 14/12/2011 đến 16h00 ngày 11/01/2012.**

- **Thanh toán tiền đặt cọc tại SCIC**

- Đơn vị thụ hưởng: Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
- Số tài khoản: 4001 11000 4848 704 6804
- Tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
- Nội dung: “Họ tên nhà đầu tư” – “CMND / ĐKKD” - Nộp tiền đặt cọc mua ... cổ phần CTCP XDGT Sóc Trăng

#### **5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá**

Được quy định cụ thể trong Quy chế bán đấu giá phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng. Nội dung chính như sau :

##### **5.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ:**

- Phiếu do tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính).
- Có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu.

- Đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định, phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm.
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được công nhận.

**5.2. Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:**

▪ **Đối với nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá tại Tổ chức bán đấu giá**

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu trước **16h00 ngày 13/01/2012** tại:

**Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán quốc tế Việt Nam tại Tp.HCM**

Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

▪ **Đối với nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện**

Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ “Phiếu tham dự đấu giá phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại CTCP XDGT Sóc Trăng” cùng với tên và mã số nhà đầu tư và được gửi đến địa chỉ sau:

**Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán quốc tế Việt Nam tại Tp.HCM**

Địa chỉ: Số 09 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

- Phiếu tham dự đấu giá chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên trước **16h00 ngày 13/01/2012**.
- Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức bán đấu giá hoặc CTCP XDGT Sóc Trăng đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.
- Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị Tổ chức bán đấu giá hoặc CTCP XDGT Sóc Trăng cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị chậm nhất trước 15 phút trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu vào thùng phiếu.

**6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá**

**6.1. Địa điểm tổ chức đấu giá:**

**Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng**

Số 556, Lý Thường Kiệt, Phường 4, Thành Phố Sóc Trăng.

**6.2. Thời gian tổ chức đấu giá:**

Vào lúc 09h30, ngày 16/01/2012.

**6.3. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:**

Từ ngày 17/01/2012 đến ngày 06/02/2012.

- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **mười (10) ngày làm việc** kể từ ngày đấu giá (chậm nhất là **16h ngày 06/02/2012**).
- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong **năm (07) ngày làm việc** kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, SCIC sẽ có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên (chậm nhất là **16h ngày 01/02/2012**).

*Nội dung chi tiết, nhà đầu tư vui lòng xem thêm Quy chế bán đấu giá phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Giao Thông Sóc Trăng*

**VII. PHỤ LỤC**

- 1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.**
- 2. Phụ lục II : Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.**
- 3. Phụ lục III : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Sóc Trăng**
- 4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009, năm 2010 và 6 tháng đầu năm 2011**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2011*

*Đại diện Công ty cổ phần Xây  
Dựng Giao ThôngTrăng*

GIÁM ĐỐC

**LÊ QUANG DŨNG**

*Đại diện Công ty cổ phần  
Chứng khoán Quốc Tế Việt  
Nam*

*Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh*

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN DOANH  
NGHIỆP

**NGUYỄN VĂN TUẤN**